

Số: 304/2021/QĐ-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 06 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 327/2021/HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa:

+Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T- sinh năm 1970.

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tập thể Trung đoàn 17 xã N, huyện T, Hà Nội.

+Bị đơn: Ông Nguyễn Đăng T- sinh năm 1968.

Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã D, huyện T, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Tập thể Trung đoàn 17 xã N, huyện T, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 7, Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

+ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà NGUYỄN THỊ T và ông NGUYỄN ĐĂNG T

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về tình cảm : Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Đăng T cùng thống nhất thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

-Về con chung : Ông bà có 02 con chung là chị Nguyễn Thị A- sinh ngày 15/11/1988, chị Nguyễn Thị N- sinh ngày 17/9/1991. Hiện nay các chị đã trưởng thành và có gia đình riêng nên Tòa án không xem xét.

-Về tài sản chung vợ chồng : Ông bà đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

-Về công nợ : Ông bà không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

-Về án phí : Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai số 0062038 ngày 19/4/2021 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Bà T còn được nhận lại 150.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0062038 ngày 19/4/2021 tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì. Bà T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

+Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trì;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

Nguyễn Thị Kim Liên